ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH PHÚ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 399/BC-UBND	*Vĩnh Phú, ngày 15 tháng 7 năm 2026*

BÁO CÁO

Kết quả công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp tháng 7 năm 2026

(Từ ngày 16/6/2026 đến ngày 15/7/2026)

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Phú Thọ

Thực hiện Văn bản số 1794/TTr-PCTNLPTC ngày 11/11/2025 của Thanh tra tỉnh Phú Thọ về tổng hợp báo cáo định kỳ về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phú báo cáo kết quả công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp tháng 7 năm 2026, cụ thể như sau:

I. Tình hình chung

Xác định công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng là nhiệm vụ hết sức quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta, do đó Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã luôn quan tâm chỉ đạo các ngành, các cấp tăng cường thực hiện công tác phòng chống tham nhũng với quan điểm vừa tích cực, chủ động phòng ngừa, vừa kiên quyết đấu tranh, trong đó phòng ngừa là chính, là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài, phải tiến hành kiên quyết, kiên trì, liên tục, đòi hỏi sự tham gia của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội nhằm thực hiện tốt mục tiêu ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã được đảm bảo, cơ bản ổn định.

II. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC) và cải cách tư pháp

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên về nội chính, PCTNLPTC, cải cách tư pháp: Công tác PCTNLPTC luôn được Đảng ủy, UBND xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai trên toàn xã. Xác định công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực là nhiệm vụ hết sức quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta, trong kỳ báo cáo UBND xã đã chủ động ban hành các Kế hoạch, văn bản chỉ đạo, triển khai công tác phòng chống tham nhũng,

lãng phí, tiêu cực trên toàn xã[1].

- Kết quả rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp: UBND xã thường xuyên triển khai công tác kiểm tra, rà soát, đối chiếu những quy định pháp luật nhằm kịp thời kiến nghị đến cơ quan chức năng có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp sát với tình hình thực tế của địa phương.

- Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: UBND xã phân công đồng chí Chủ tịch UBND xã trực tiếp chỉ đạo, giao Văn phòng HĐND&UBND chịu trách nhiệm tham mưu, giúp lãnh đạo triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; định kỳ báo cáo theo quy định; đảm bảo mọi hoạt động của UBND xã đều công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật.

- Kết quả kiểm tra, giám sát của cấp ủy đảng, chính quyền trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (số cuộc kiểm tra, giám sát, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm nếu có): Không.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo xử lý các vụ việc, vấn đề nổi cộm, phức tạp dư luận quan tâm ở địa phương, đơn vị: Không.

2. Kết quả thực hiện công tác nội chính

2.1. Kết quả công tác tiếp dân, đối thoại của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền; chỉ đạo xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Đồng chí Bí thư Đảng ủy và đồng chí Chủ tịch UBND xã đã thực hiện nghiêm lịch tiếp công dân định kỳ theo quy định; đồng thời luôn chủ động, linh hoạt tổ chức các buổi tiếp công dân đột xuất khi có vụ việc phát sinh. Thông qua các hội nghị đối thoại trực tiếp, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền đã chân thành lắng nghe tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân trong xã; trực tiếp giải thích, tuyên truyền thấu tình đạt lý các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Nhờ tinh thần trách nhiệm cao, sát dân, gần dân, lãnh đạo xã đã chỉ đạo giải quyết thỏa đáng, dứt điểm phần lớn các vướng mắc, bức xúc ngay tại các buổi tiếp, tạo được sự đồng thuận và tin tưởng lớn trong Nhân dân.

UBND xã đã chỉ đạo Bộ phận Tiếp công dân thực hiện việc phân loại, xử lý đơn thư một cách khoa học, chặt chẽ, đúng quy trình; sau khi tiếp nhận UBND xã đã tập trung chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xác minh, giải quyết dứt điểm, cụ thể: Trong tháng 07/2026, UBND xã tiếp nhận 07 đơn phản ánh, kiến nghị

---

[1] Kế hoạch số 292/KH-UBND ngày 13/7/2026 Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 01/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn mới; Văn bản số 1748/UBND-VP ngày 13/4/2026 V/v thực hiện Nghị định số 164/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 và Nghị định số 184/2026/NĐ-CP ngày 25/5/2026 của Chính phủ; Văn bản số 1749/UBND-VP ngày 13/7/2026 V/v thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đối với doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước.

thuộc thẩm quyền (nội dung kiến nghị, phản ánh thuộc lĩnh vực đất đai và chế độ, chính sách). Sau khi tiếp nhận, đã giao cho cơ quan chuyên môn tham mưu giải quyết đơn.

2.2. Kết quả kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, kỷ luật hành chính

Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn xã không có tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân nào bị xem xét, xử lý kỷ luật do có vi phạm về đạo đức công vụ, có hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, gây những nhiễu, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

3. Kết quả công tác PCTNLPTC

3.1. Kết quả thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, các cấp ủy, Ban Chỉ đạo về PCTNLPTC.

Công tác chỉ đạo, triển khai việc thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng, các cấp ủy, Ban Chỉ đạo về PCTNLPTC tiếp tục được duy trì, đẩy mạnh, khẳng định mạnh mẽ quyết tâm chống tham nhũng của cấp ủy Đảng, chính quyền và được đảng viên, công chức và người lao động đồng tình ủng hộ, đánh giá cao, góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, làm trong sạch bộ máy của địa phương[2].

3.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên về PCTNLPTC

Để công tác phòng chống tham nhũng được duy trì thực hiện thường xuyên, nề nếp, có hiệu quả, UBND xã Vĩnh Phú đã quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng chống tham nhũng nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng; Gắn nhiệm vụ phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với việc "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*". Việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật phòng chống tham nhũng được cơ quan thực hiện trên hệ thống loa truyền thanh của xã, trong các hội nghị của Đảng uỷ, Đoàn thể, Hội nghị của UBND xã và các buổi họp chi bộ ở thôn, khu, tổ dân phố nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm trong thi hành, áp dụng pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn xã.

3.3. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực

---

[2] Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Quy định 114/QĐ-TW ngày11/07/2023 của Ban chấp hành trung ương về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công.

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Căn cứ các quy định của pháp luật trên các lĩnh vực, UBND xã Vĩnh Phú đã nghiêm túc thực hiện việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của Luật phòng chống tham nhũng gắn với việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Các lĩnh vực được tăng cường công khai, minh bạch như: Tài chính, ngân sách; mua sắm tài sản công; đầu tư xây dựng cơ bản; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, công tác bồi thường giải phóng mặt bằng; các khoản đóng góp của nhân dân; quy trình giải quyết thủ tục hành chính; công tác tổ chức cán bộ, công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Việc thực hiện công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, đơn vị đã tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp, các cơ quan chức năng biết để thực hiện và giám sát, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tham nhũng.

Hình thức công khai được thực hiện chủ yếu thông qua công bố tại cuộc họp của các cơ quan; thông báo bằng văn bản đến các tổ chức, cá nhân có liên quan; thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng như trên hệ thống truyền thanh của xã hoặc cung cấp thông tin theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân theo quy định.

Tiếp tục thực hiện tốt việc công khai, minh bạch các quy trình, giải quyết TTHC, gắn với công tác cải cách hành chính; hoạt động giám sát việc thực hiện pháp luật và thực hiện dân chủ ở cơ sở tại các cơ quan, đơn vị; công khai, niêm yết các thủ tục hành chính trong các lĩnh vực tại Trung tâm phục vụ Hành chính công để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp đến liên hệ công tác và làm việc.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Căn cứ Luật ngân sách, UBND xã đã làm tốt việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định, nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính, mua sắm, thanh lý tài sản công, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.

Thường xuyên rà soát, xây dựng và bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ, các chế độ định mức tiêu chuẩn thực hiện theo quy chế, công khai theo quy định.

Thực hiện mua sắm, sửa chữa, quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị làm việc đảm bảo đúng mục đích, đối tượng, tiêu chuẩn, chế độ, tiết kiệm, hiệu quả, không sử dụng trang thiết bị làm việc vào công việc riêng.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

UBND xã đã quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức của đơn vị nghiêm túc thực hiện các quy định về đạo đức công vụ trong giao tiếp, phát ngôn nhất là những cán cán bộ, công chức thực hiện tiếp công dân định kỳ, cũng như đột xuất. Triển khai thực hiện công tác tăng cường quản lý công tác tổ chức bộ máy và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn xã. Đổi mới phương thức lãnh đạo, điều hành; đồng thời thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết

xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, gây những nhiễu, phiền hà, vi phạm quy tắc ứng xử trong việc tiếp nhận và giải quyết công việc của người dân, tổ chức và doanh nghiệp nhất là trong việc tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Trong kỳ báo cáo, UBND xã Vĩnh Phú không phát sinh trường hợp Chủ tịch UBND cấp xã quyết định tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển vị trí công tác khác đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và người có chức vụ, quyền hạn do Chủ tịch xã bổ nhiệm, quản lý trực tiếp có hành vi liên quan đến tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

đ) Kết quả cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

UBND xã Vĩnh Phú đã ban hành các quyết định, kế hoạch về kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Triển khai phần mềm quản lý văn bản và ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong luân chuyển văn bản đi, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính đều trên phần mềm dịch vụ công Quốc gia.

Đối với bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại trung tâm phục vụ hành chính công của UBND xã, các thủ tục hành chính đều được tiếp nhận, giải quyết trên phần mềm một cửa điện tử và hồ sơ thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt. 100% các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã tiến hành thanh toán, trả lương, thu phí, lệ phí qua tài khoản.

e) Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

UBND xã Vĩnh Phú đã kịp thời quán triệt và triển khai thực hiện đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2025. Giao Phòng Văn hóa – Xã hội tham mưu UBND xã chỉ đạo các đơn vị thực hiện công khai bản kê khai TSTN của người có nghĩa vụ kê khai theo quy định; tổng hợp kết quả công tác kê khai, công khai bản kê khai của Người có nghĩa vụ kê khai TSTN năm 2025 của các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND xã báo cáo Thanh tra tỉnh. Quá trình triển khai được thực hiện nghiêm túc, đúng trình tự, thủ tục; đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn xã không có trường hợp nào bị xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do minh quản lý, phụ trách.

3.4. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo.

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

- Số cuộc tự kiểm tra, giám sát trong nội bộ của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp, của chính quyền: Không.

- Kết quả phát hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua hoạt động tự kiểm tra, giám sát trong nội bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: Không.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, giám sát và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, giám sát

- Số cuộc thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, giám sát của cấp ủy, cơ quan cấp trên tại cơ quan, đơn vị: Không

- Kết quả phát hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua hoạt động thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, giám sát (nếu có): Không

+ Số vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện: Không.

+ Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, giám sát (Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành...): Không.

+ Kết quả thực hiện các kiến nghị, Kết luận thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, giám sát: Không.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không.

- Kết quả tiếp nhận, xử lý đơn thư tố cáo, phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết tố cáo, phản ánh, báo cáo về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không.

+ Số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (nêu rõ nội dung sự việc); Số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc: Không.

+ Kết quả xử lý, giải quyết (số đơn thuộc thẩm quyền? số đơn đã xem xét, giải quyết, kết quả: xác định số đơn tố cáo, phản ánh đúng, có đúng có sai, tố cáo, phản ánh sai): Không.

d) Phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có): Không

đ) Phát hiện tham nhũng qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực:

- Kết quả khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử: Không

+ Kết quả điều tra: Số vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện qua công tác điều tra, khởi tố (Số vụ/ bị can): Không

+ Kết quả truy tố: Số vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đã truy tố (Số vụ/ bị can): Không

+ Kết quả xét xử: Số vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được xét xử (Số vụ/ bị can): Không

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo xử lý vụ án, vụ việc do Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo (Tiến độ, kết quả, khó khăn, vướng mắc trong điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực): Không.

e) Kết quả xử lý người có hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Số cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động cơ quan, đơn vị, địa phương bị khởi tố do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không.

- Số cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động bị xử lý kỷ luật (xử lý về đảng, về chính quyền, hình thức xử lý: Không.

f) Kết quả xử lý người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không.

- Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý: Không.

- Hình thức xử lý: Không.

g) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: Không.

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: Không.

+ Số tài sản TNLPTC phát hiện phải thu hồi; số đã thu hồi (bằng biện pháp hành chính/ bằng biện pháp tư pháp); số chưa thu hồi; tỷ lệ thu hồi tài sản so với số tài sản phải thu hồi; tỷ lệ thu hồi bằng biện pháp tư pháp so với hành chính để đánh giá hiệu lực của từng biện pháp: Không.

3.5. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không

3.6. Việc phát huy vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị, Mặt trận Tổ quốc, báo chí và Nhân dân trong PCTNLPTC.

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTNTC.

Đảng ủy chỉ đạo các chi bộ trực thuộc, UB MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị xã hội như Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ, Hội nông dân, Đoàn thanh niên các cấp thực hiện và tăng cường tuyên truyền để Nhân dân thực hiện giám

sát và phát hiện, đấu tranh đối với những hiện tượng tham nhũng, tiêu cực.

Về nội dung tham gia giám sát của Ủy ban MTTQ xã: Ủy ban MTTQ xã thực hiện giám sát việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật; giám sát về kết quả phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; giám sát việc thực hiện quy định pháp luật; giám sát việc thực hiện Chương trình Quốc gia về xây dựng nông thôn mới; giám sát việc triển khai đầu tư các dự án có sự đóng góp của nhân dân; giám sát việc tổ chức tiếp công dân, giải quyết KNTC; giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; giám sát hoạt động của của Đại biểu HĐND các cấp và giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện, đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên.

Thường xuyên tiếp thu kiến nghị, phản ánh của các cơ quan đài, báo của Trung ương, của tỉnh để chỉ đạo việc xử lý, giải quyết theo quy định.

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTNTC.

Góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công dân trong công tác phòng chống tham nhũng, tiến tới cả hệ thống nhà nước cùng nhân dân chung tay thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng trên địa bàn.

Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã tiếp tục quán triệt, triển khai đồng bộ, hiệu quả, đưa việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, dần đi vào nền nếp, với phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" được cụ thể hóa trên nhiều nội dung, lĩnh vực. Các nội dung cần lấy ý kiến của nhân dân được cụ thể hóa trong những văn bản lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp, các hương ước, quy ước của thôn, khu mọi công việc có ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi, đời sống của nhân dân thì phải tổ chức lấy ý kiến của nhân dân.

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng: Không

3.7. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng: Không

4. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp ở địa phương

Công tác tuyên truyền các hoạt động tư pháp và cải cách tư pháp trên các phương tiện thông tin đại chúng được đẩy mạnh. Hệ thống truyền thanh cơ sở thường xuyên đưa tin, bài về tình hình, kết quả thực thi pháp luật, nêu gương người tốt, việc tốt, phát hiện, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực trong các hoạt động tư pháp, công tác hòa giải cơ sở được chú trọng góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

- Kết quả nổi bật khác về công tác tư pháp, cải cách tư pháp theo thẩm quyền ở địa phương: Không.

5. Kết quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cấp ủy, cơ quan, đơn vị

5.1. Khái quát tình hình KN, TC và kiến nghị, phản ánh của công dân ở địa phương (trong đó lưu ý báo cáo những vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài).

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được các cấp ủy Đảng và chính quyền đặc biệt quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, coi đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị, do đó tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn xã tiếp tục có những chuyển biến tích cực, nhiều tồn tại, hạn chế, yếu kém trước đây trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được khắc phục, tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn được giữ vững, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Qua công tác tiếp nhận, phân loại xử lý đơn, đa phần là các vụ việc cũ, không đủ điều kiện tiếp nhận hoặc đã được giải quyết hết thẩm quyền. Nội dung đơn thư chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, sau khi tiếp nhận đã được UBND xã giao cơ quan chuyên môn giải quyết kịp thời ngay tại địa phương, từ đó hạn chế tối đa tình trạng đơn thư vượt cấp. Tuy nhiên, hiện tại trên địa bàn xã còn tồn tại 03 vụ việc được đánh giá là phức tạp, cơ quan chuyên môn được giao nhiệm vụ tham mưu giải quyết đang khẩn trương phối hợp với các cơ quan đơn vị thu thập hồ sơ, xin ý kiến các cơ quan chuyên ngành để tìm phương án giải quyết theo quy định.

Mặt khác, đa số công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo đúng quy định của pháp luật; có thái độ hợp tác khi được người đứng đầu chính quyền tiếp. Tuy nhiên, vẫn còn một số ít trường hợp công dân chưa nắm rõ các quy định của pháp luật nên gửi đơn thư sai thẩm quyền, vượt cấp, hoặc cố tình kiến nghị nhiều lần dù vụ việc đã được các cấp có thẩm quyền giải quyết thấu đáo, đúng pháp luật.

5.2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, cơ quan đối với công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư

UBND xã thường xuyên chỉ đạo phổ biến, quán triệt triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và triển khai các văn bản như: Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, các nghị định, thông tư hướng dẫn; đồng thời gắn với Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy. Ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, phân công rõ trách nhiệm cho cán bộ phụ trách; thực hiện nghiêm chế độ tiếp dân định kỳ, đột xuất, kịp thời xử lý vụ việc phát sinh.

5.3. Kết quả tiếp công dân thường xuyên và tiếp công dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền

- Tổng số lượt tiếp công dân: 11 lượt, trong đó:

+ Người đứng đầu cấp ủy tiếp: 02 lượt/ 0 công dân.

+ Người đứng đầu chính quyền tiếp: 03 lượt/ 03 công dân; 02 vụ việc.

+ Cán bộ tiếp dân thường xuyên tiếp: 06 lượt /06 công dân; 06 vụ việc

- Vụ việc tố cáo cán bộ, đảng viên; nội dung tố cáo cán bộ, đảng viên: Không

5.4. Tiến độ, kết quả giải quyết các vụ việc được đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tiếp dân, chỉ đạo giải quyết (nếu có)

- Những vụ việc đã giải quyết xong (nêu rõ tên vụ việc; kết quả giải quyết và gửi kèm theo văn bản, tài liệu kết quả giải quyết): Không

- Những vụ việc đang giải quyết (nêu rõ tiến độ, kết quả bước đầu; khó khăn, vướng mắc; kế hoạch, phương hướng giải quyết; dự kiến thời gian giải quyết xong; kiến nghị, đề xuất (*nếu có*)): Không

5.5. Tiến độ, kết quả xử lý, giải quyết đơn thư:

- Tổng số đơn đã tiếp nhận: 07 đơn, trong đó:

+ Đơn khiếu nại đã nhận: 0 đơn.

+ Đơn tố cáo đã nhận: 0 đơn

+ Đơn kiến nghị phản ánh đã nhận: 07 đơn (Trong đó, đơn phản ánh về tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp: 0 đơn); đơn lĩnh vực chế độ, chính sách: 01 đơn; đơn lĩnh vực đất đai: 06 đơn.

UBND xã đã chuyển đơn đến phòng Nông nghiệp và Môi trường tham mưu giải quyết 06 đơn liên quan đến lĩnh vực đất đai; chuyển phòng Văn hoá – xã hội tham mưu giải quyết 01 đơn liên quan đến lĩnh vực chế độ, chính sách. Đến nay các cơ quan đang xem xét giải quyết trong thời hạn theo quy định.

- Đơn do Ban Nội chính Tỉnh ủy chuyển về (trong tổng số đơn đã nhận): Không.

5.6. Dự kiến công dân đến kỳ tiếp dân hằng tháng của đồng chí Bí thư Tỉnh uỷ (tên công dân, nội dung, kết quả, tiến độ giải quyết của xã, phường): Không

5.7. Kết quả phối hợp liên ngành giữa các cơ quan chức năng trong việc xử lý vụ việc phức tạp, kéo dài: Không

III. Đánh giá công tác nội chính, PCTNLPTC và cải cách tư pháp

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác nội chính, PCTNLPTC và cải cách tư pháp trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương

- Trong kỳ báo cáo, công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp tiếp tục được Đảng ủy xã quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. Các chủ trương, nghị quyết, văn bản chỉ đạo của cấp trên được quán triệt, triển khai kịp thời đến cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan trong khối nội chính được duy trì

thường xuyên, đảm bảo nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Không phát sinh vụ việc phức tạp, điểm nóng về an ninh trật tự.

- Công tác cải cách tư pháp được chú trọng, phối hợp tốt với các cơ quan liên quan trong việc giải quyết đơn thư, đảm bảo đúng quy định của pháp luật, góp phần hạn chế đơn thư vượt cấp, kéo dài.

- Công tác tiếp dân được duy trì định kỳ và đột xuất; các kiến nghị, phản ánh của công dân được tiếp nhận, xử lý kịp thời, đúng thẩm quyền. Không có vụ việc tồn đọng kéo dài hoặc phát sinh điểm nóng khiếu kiện tập thể.

- Không có cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật hoặc biểu hiện tiêu cực, nhũng nhiễu trong thực thi công vụ.

2. So sánh hiệu quả công tác nội chính, PCTNLPTC và cải cách tư pháp kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

So với cùng kỳ năm trước, UBND xã đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định về PCTNTC và THTK CLP một cách quyết liệt; chỉ đạo tăng cường triển khai các biện pháp PCTNTC và THTK CLP tại các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện công khai minh bạch, xây dựng quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, phân công nhiệm vụ và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý hành chính nhà nước.

Công tác CCHC được triển khai thực hiện đạt hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thi hành nhiệm vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan, đơn vị một cách có hiệu quả.

Tuy nhiên, nguy cơ tham nhũng vẫn còn tiềm ẩn, đòi hỏi tiếp tục duy trì sự chỉ đạo quyết liệt và giám sát thường xuyên trong các kỳ tiếp theo.

3. Tự đánh đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác nội chính, PCTNLPTC và cải cách tư pháp

Công tác nội chính, PCTNLPTC và cải cách tư pháp trong kỳ báo cáo của UBND xã Vĩnh Phú được đánh giá ở mức độ hoàn thành tốt mục tiêu đề ra, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự xã hội và củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, để đạt mức độ hoàn thành xuất sắc và bền vững, cần tiếp tục tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, xử lý kịp thời các hành vi tiêu cực; đồng thời đẩy mạnh hơ nữa sự tham gia của cộng đồng và nhân dân.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác nội chính, PCTNLPTC và cải cách tư pháp

a) Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTNTC

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí có lúc chưa thường xuyên, nội dung, hình thức chưa

phong phú, mức độ hiểu biết pháp luật của một bộ phận Nhân dân còn hạn chế; chưa phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội và Nhân dân trong công tác PCTNLPTC.

- Công tác tự kiểm tra nội bộ, giám sát thực hiện công tác PCTNLPTC còn chưa chủ động, phương pháp giám sát của một số cơ quan dân cử, tổ chức chính trị - xã hội còn hình thức, chưa phát huy hiệu quả.

- Lực lượng làm công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực còn hạn chế, chưa mang tính chuyên trách.

b) Nguyên nhân chủ quan, khách quan của những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

Công tác PCTN là công việc phức tạp, đòi hỏi phải tập trung rất cao sự chỉ đạo, điều hành cũng như sự nổ lực thực hiện của cả hệ thống chính trị; gắn liền với hiệu quả xây dựng thể chế, cải cách bộ máy hành chính Nhà nước và nền hành chính, cải cách tư pháp; liên quan đến công tác nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan và trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức. Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự chủ động, quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác PCTNTC; công chức phụ trách công tác PCTN thường xuyên thay đổi, chưa nghiên cứu kỹ các hướng dẫn về kê khai tài sản, thu nhập, về cung cấp hồ sơ đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng khi thực hiện.

IV. Phương hướng nhiệm vụ, giải pháp và kiến nghị, đề xuất

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a) Phương hướng chung trong thời gian tới

UBND xã Vĩnh Phú tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật phòng chống tham nhũng và các văn bản pháp luật có liên quan; triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, góp phần vào xây dựng địa phương phát triển theo hướng tích cực, đẩy lùi tham nhũng trong toàn hệ thống.

b) Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng, động viên khen thưởng kịp thời; thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại tố cáo, bảo vệ người tố cáo.

- Tăng cường công tác cải cách hành chính, thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai minh bạch trong hoạt động cơ quan.

- Thường xuyên rà soát, bổ sung và thực hiện các quy định về tiêu chuẩn định mức, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp và chuyển đổi vị trí công tác, kê khai tài sản thu nhập, các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công.

- Báo cáo công tác PCTNTC định kỳ theo Thông tư số 01/2024/TT-TTCP đầy đủ và đúng thời gian quy định.

c) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

- Xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực; xây dựng văn hóa công vụ ở mỗi cơ quan, đơn vị, bảo đảm tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, minh bạch, hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ; khắc phục những tồn tại, hạn chế.

- Kiến nghị kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình áp dụng thực thi các quy định về phòng chống tham nhũng.

2. Kiến nghị, đề xuất:

- Kiến nghị, đề xuất với Trung ương:

+ Sớm hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo hướng cụ thể hóa rõ vai trò, trách nhiệm của chính quyền cấp xã trong điều kiện chính quyền 2 cấp.

+ Bổ sung quy định về bảo vệ, khuyến khích người dân tố giác tham nhũng tại cơ sở, nhất là trong quá trình tiếp xúc, giải quyết thủ tục hành chính ở cấp xã.

+ Có cơ chế, chính sách ưu tiên về nguồn lực và đào tạo để nâng cao năng lực, trình độ nghiệp vụ PCTNLPTC cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

- Kiến nghị, đề xuất với tỉnh: Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ xã về nghiệp vụ PCTN.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp tháng 7 năm 2026. UBND xã Vĩnh Phú trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, các PCT UBND xã;
- CPCVP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Mạnh